

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 98/NQ-CP

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;
Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,
Trên cơ sở kết quả Phiếu lấy ý kiến của các thành viên Chính phủ.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ và các Bộ, ngành, cơ quan liên quan chịu trách nhiệm về thông tin, số liệu báo cáo, tính khả thi, sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư công trung hạn và các quy định pháp luật có liên quan của các nhiệm vụ, dự án tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương, các ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm soát nhân dân tối cao;
- Ủy ban giám sát tài chính quốc gia;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, QHĐP (2) S.Tùng. 409

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Phạm Minh Chính



CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ)

Căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 5 tháng 8 năm 2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Chính phủ ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Việc xây dựng và ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhằm thống nhất trong công tác chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức quán triệt, triển khai, tạo sự chuyên biến rõ rệt về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành và nhân dân thành phố Cần Thơ về tầm quan trọng của việc triển khai Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị.

2. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã nêu tại Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị nhằm khai thác, phát huy hiệu quả, tiềm năng, lợi thế của thành phố Cần Thơ.

3. Phát huy vai trò kiến tạo, điều phối của Chính phủ theo nguyên tắc phân công phân nhiệm rõ ràng, tập trung, dân chủ, phối hợp chặt chẽ gắn với trách nhiệm của từng Bộ, ngành, địa phương và đảm bảo tính khả thi. Đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền cho các bộ, ngành và thành phố Cần Thơ gắn với công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát nhằm phát huy mạnh mẽ tinh thần chủ động, sáng tạo, tự lực, tự cường của Thành phố.

4. Phấn đấu một số chỉ tiêu chủ yếu:

a) Giai đoạn 2021 - 2025:

- Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân 5 năm đạt mức 7,5 - 8%/năm. Vốn đầu tư toàn xã hội tăng 10 - 12,5%/năm. Phấn đấu tổng thu ngân sách nhà nước hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu dự toán Trung ương giao. Tốc độ đổi mới công nghệ máy móc, thiết bị đạt 12 - 13%/năm, tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân hằng năm từ 11 - 15%.

- Đến năm 2025, GRDP/người đạt 6.200 - 6.800 USD. Cơ cấu kinh tế: Dịch vụ chiếm 54,17 - 54,73% GRDP, công nghiệp và xây dựng chiếm 33,71 - 33,99%, nông nghiệp chiếm 5,61 - 5,9%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 5,94 - 5,95%. Tổng sản phẩm công nghệ cao so với tổng giá trị sản phẩm đạt 35 - 40%. Giá trị năng suất lao động xã hội đạt 297,18 triệu đồng/lao động/năm.

- Có 24 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 8 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Tỷ lệ dân số được cung cấp nước sạch đạt 97%, trong đó đô thị đạt 100%, nông thôn đạt 94%. Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn ở đô thị đạt 100%. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 95%. Tỷ lệ hộ nghèo ở mức dưới 0,5%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80 - 85%. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 76%.

b) Giai đoạn 2026 - 2030:

- Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân 5 năm đạt mức 7 - 7,5%/năm. Vốn đầu tư toàn xã hội tăng 9 - 11,5%/năm. Phân đầu tổng thu ngân sách hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu dự toán Trung ương giao. Tốc độ đổi mới công nghệ máy móc, thiết bị đạt trên 15%/năm.

- Đến năm 2030, GRDP/người đạt 9.400-11.000 USD. Cơ cấu kinh tế: Dịch vụ chiếm 56,49 - 56,71%, công nghiệp và xây dựng chiếm 34,02 - 34,28%, nông nghiệp chiếm 3,42 - 4%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 5 - 5,59%. Tổng sản phẩm công nghệ cao so với tổng giá trị sản phẩm đạt khoảng 45-50%.

- 100% số hộ được cung cấp đầy đủ nước sạch. Hầu hết chất thải rắn được thu gom và xử lý. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 100%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 85 - 90%. Về cơ bản không còn hộ nghèo. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 80%.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

Để đạt được các chỉ tiêu cụ thể nêu trên, các Bộ, ngành và thành phố Cần Thơ chủ động xây dựng kế hoạch hành động triển khai 10 nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị; tập trung 07 nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của xã hội trong xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị

- Các bộ, cơ quan liên quan và thành phố Cần Thơ khẩn trương triển khai công tác nghiên cứu, quán triệt nội dung của Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết nhằm tạo sự chuyển biến về nhận thức, nâng tầm tư duy và tạo quyết tâm cao của các ngành, các cấp về nhiệm vụ xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trong thời gian tới.

- Các bộ, cơ quan liên quan và thành phố Cần Thơ chủ động phối hợp tốt với các cơ quan thông tấn, báo chí để tuyên truyền, phổ biến thông tin về Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết với quy mô sâu rộng, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

và áp dụng nhiều hình thức, phương thức truyền thông đa dạng, kết hợp với việc tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ XIV.

2. Thực hiện tốt công tác quy hoạch và hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển các ngành, lĩnh vực trọng tâm để phát huy vai trò là trung tâm, cực tăng trưởng của vùng Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước

- Lập quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của pháp luật về quy hoạch, đảm bảo phù hợp với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; xây dựng các phương án phát triển các ngành, lĩnh vực theo hướng ưu tiên phát triển công nghiệp hỗ trợ nông nghiệp, công nghiệp ứng dụng công nghệ cao và công nghiệp công nghệ thông tin; phát triển ngành dịch vụ theo hướng đa dạng và đem lại giá trị gia tăng cao, trong đó du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn và chú trọng phát triển dịch vụ hỗ trợ, logistics; phát triển ngành nông nghiệp hiệu quả cao thông qua ứng dụng công nghệ cao, gia tăng giá trị sản phẩm nông nghiệp, thích ứng với biến đổi khí hậu, gắn với phát triển du lịch, thị trường tiêu thụ, tạo lập thương hiệu nông sản và xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

- Điều chỉnh Đồ án quy hoạch chung thành phố Cần Thơ theo hướng đô thị sông nước, sinh thái, văn minh và hiện đại, thích ứng với biến đổi khí hậu và là đô thị hạt nhân của vùng đồng bằng sông Cửu Long.

- Phát triển các đô thị vệ tinh tại các huyện: Vĩnh Thạnh, Cờ Đỏ, Thới Lai; khu đô thị sinh thái huyện Phong Điền; đô thị truyền thống quận Ninh Kiều; đô thị hiện đại tại các quận: Cái Răng, Bình Thủy, Thốt Nốt; thực hiện thí điểm xây dựng đô thị thông minh và mô hình quản trị đô thị ở một số quận trong giai đoạn 2021 - 2025, từng bước nhân rộng ra toàn Thành phố sau năm 2025.

- Đẩy mạnh phát triển khu vực kinh tế tập thể, ưu tiên phát triển các hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao; thực hiện các chính sách tập trung đất đai và mở rộng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung quy mô lớn theo chuỗi giá trị; nghiên cứu áp dụng một số thành tựu điển hình về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong nước và quốc tế.

3. Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối; tập trung nguồn lực để nghiên cứu, thực hiện một số nội dung sau:

- Hoàn thành các dự án trọng điểm kết nối nội vùng và liên vùng như: Tuyến cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ - Cà Mau, các tuyến Sóc Trăng - Cần Thơ - Châu Đốc, Lộ Tê - Rạch Sỏi, cầu Mỹ Thuận 2 và cầu Cần Thơ 2. Nghiên cứu việc triển khai tuyến đường sắt kết nối Thành phố Hồ Chí Minh với Cần Thơ và Cà Mau. Từng bước hoàn chỉnh các tuyến giao thông trọng điểm của Thành phố: Đường vành đai phía tây thành phố Cần Thơ kết nối Quốc lộ 91 và Quốc lộ 61C; Tuyến đường nối Quốc lộ 91 với huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang;

Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 91 (đoạn Trà Nóc - Bình Thủy) và tuyến đường nối thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang và thành phố Cần Thơ (Quốc lộ 61C).

- Hoàn chỉnh giai đoạn 2 của dự án đầu tư xây dựng luồng cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu, đáp ứng cho tàu có tải trọng từ 10.000 tấn đầu tải, 20.000 tấn giảm tải vào các cảng của thành phố Cần Thơ; hoàn chỉnh giai đoạn 2 của dự án nâng cấp tuyến kênh Chợ Gạo; nghiên cứu tình hình sạt lở, lưu lượng nước lũ và xâm nhập mặn trên sông Hậu trong quá trình nghiên cứu tổng thể tình hình của Vùng và triển khai nạo vét, cải tạo kênh Mương Khai - Đốc Phủ Hiền kết nối giữa sông Tiền và sông Hậu, triển khai dự án phát triển các hành lang vận tải đường thủy và logistics khu vực phía Nam.

- Tiếp tục đầu tư phát triển Cảng Cái Cui thành cảng biển quốc tế có thể tiếp nhận được tàu trọng tải lớn, phù hợp với tuyến luồng cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu; nghiên cứu nâng cấp Cảng hàng không quốc tế Cần Thơ đáp ứng nhu cầu phát triển, phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Nghiên cứu thành lập mới các khu công nghiệp dọc theo các trục giao thông phía Tây Nam của Thành phố, trên địa bàn quận Thốt Nốt và các huyện: Vĩnh Thạnh, Cờ Đỏ, Thới Lai và Phong Điền; chuẩn bị các điều kiện cần thiết về cơ sở hạ tầng và quỹ đất để thu hút các nguồn lực xã hội đầu tư, khai thác có hiệu quả các khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin, Vườn ươm công nghệ công nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc, Khu công nghiệp hữu nghị Việt Nam - Nhật Bản.

- Phát triển hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế số, công nghệ thông tin, viễn thông và các dạng năng lượng mới, năng lượng tái tạo. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và phát triển Trung tâm điện lực Ô Môn thành Trung tâm năng lượng vùng đồng bằng sông Cửu Long.

- Nghiên cứu xây dựng Trung tâm Hội chợ triển lãm quốc tế cấp Vùng và Trung tâm thu thập và xử lý thông tin hiện đại cấp Vùng tại thành phố Cần Thơ.

- Nâng cấp, cải tạo và đầu tư đồng bộ các hệ thống thủy lợi và cấp nước, hệ thống kè chống sạt lở phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

- Nâng cấp Viện nghiên cứu lúa đồng bằng sông Cửu Long thành Trung tâm nghiên cứu giống lúa, phấn đấu đạt trình độ của các nước khu vực ASEAN; nghiên cứu, đề xuất xây dựng Trung tâm phát triển thủy sản Cần Thơ gắn với vùng nuôi trồng thủy sản đồng bằng sông Cửu Long. Phát triển cơ sở hạ tầng các vùng sản xuất giống vật nuôi, cây trồng chủ lực.

- Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị thực hành, thực nghiệm tiên tiến cho các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn, trong đó tập trung nguồn lực đầu tư, nâng cấp Trường Đại học Cần Thơ, Trường Đại học Y Dược, Trường Cao đẳng Nghề thành phố Cần Thơ; ưu tiên Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ.

- Đầu tư, hỗ trợ thành lập các trung tâm ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp, khoa học và công nghệ.

- Triển khai xây dựng và hoàn thành Dự án khu hành chính Thành phố, Trung tâm văn hóa Tây Đô.

4. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư từ các thành phần kinh tế, đặc biệt là trong các lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế

- Nghiên cứu, đánh giá các cơ chế chính sách, kinh nghiệm, cách làm hay ở trong nước và quốc tế, đặc biệt là các cơ chế, chính sách về đầu tư, quản lý quy hoạch, quản lý đất đai, quản lý tài chính, huy động nguồn lực đang được áp dụng tại các thành phố, các trung tâm phát triển thuộc các vùng trong cả nước để đề xuất với cấp có thẩm quyền cho phép thực hiện thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù và phân cấp quản lý phù hợp với điều kiện thực tiễn và xu hướng phát triển của thành phố Cần Thơ, bảo đảm tính tương đồng với các thành phố lớn khác trong cả nước.

- Đẩy mạnh xã hội hoá, thu hút đầu tư theo hình thức đối tác công tư để phát triển đồng bộ hạ tầng giao thông kết nối nội vùng và liên vùng, kết nối với cảng biển, cảng hàng không và các khu công nghiệp, khu công nghệ cao; thực hiện các dự án cung cấp nước sạch, nước thô vùng đồng bằng sông Cửu Long và các dự án khác của Thành phố Cần Thơ.

- Tập trung nguồn vốn từ ngân sách nhà nước cho các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng và thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư nhằm khai thác hiệu quả quỹ đất phục vụ cho việc thu hút các dự án đầu tư lớn sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách.

- Xúc tiến thu hút đầu tư vào lĩnh vực du lịch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp chế biến, công nghiệp áp dụng khoa học kỹ thuật hiện đại, thân thiện với môi trường và công nghệ thông tin, năng lượng tái tạo. Chủ động thực thi và tận dụng hiệu quả các cam kết tại các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới và các hiệp định thương mại trong nhóm các nước ASEAN.

- Xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp năng động, sáng tạo, tạo điều kiện hình thành các doanh nghiệp công nghệ cao, công nghệ thông tin, viễn thông.

5. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, khoa học và công nghệ, các lĩnh vực xã hội, môi trường và bảo đảm quốc phòng an ninh; khẳng định vị thế là trung tâm giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế chuyên sâu của vùng đồng bằng sông Cửu Long; thực hiện tốt công tác tôn giáo, dân tộc

- Triển khai đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao ở một số lĩnh vực ưu tiên về y tế chuyên sâu, công nghiệp chế biến, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, giáo dục đào tạo. Đẩy mạnh đào tạo các ngành nghề trọng điểm đạt trình độ các nước khu vực ASEAN. Tiếp tục thực hiện lộ trình tự chủ của các cơ sở giáo dục – đào tạo và dạy nghề công lập. Nâng cao năng lực các trung tâm ứng dụng, trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng, các viện nghiên cứu chuyên ngành.

- Xây dựng Chương trình đào tạo đạt chuẩn quốc tế, bồi dưỡng nâng cao và thu hút nhân tài, từng bước hình thành đội ngũ chuyên gia, các nhà khoa học, nhân lực chất lượng cao của Thành phố.

- Nâng cao chất lượng đời sống văn hoá của người dân, xây dựng con người Cần Thơ “Trí tuệ, năng động, nhân ái, hào hiệp, thanh lịch”.

- Bảo tồn và phát huy hiệu quả các di tích lịch sử, di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, làng nghề, danh lam thắng cảnh gắn với phát triển du lịch; xây dựng các sản phẩm du lịch mới và đặc thù, hợp tác phát triển chuỗi du lịch theo dòng sông Mê Công.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội; quan tâm chăm lo đời sống, hỗ trợ sinh kế bền vững cho các đối tượng yếu thế trong xã hội, đồng bào dân tộc thiểu số. Xây dựng đô thị văn minh, nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững.

- Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp về bảo vệ môi trường và xây dựng thành phố Cần Thơ trở thành Trung tâm ứng phó với biến đổi khí hậu của Vùng, là hạt nhân triển khai thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP của Chính phủ về phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong việc thẩm định, giám sát các chương trình, đề án, dự án hợp tác quốc tế, đầu tư nước ngoài vào địa bàn chiến lược, trọng điểm, những khu vực xung yếu về an ninh, quốc phòng.

- Bảo vệ an ninh quốc gia, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, các loại tội phạm; chủ động nắm chắc tình hình ngay tại cơ sở, xử lý tốt các vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự; không để xảy ra tình huống phức tạp, bất ngờ; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng, chống các loại tội phạm. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật trên địa bàn.

- Xây dựng chiến lược tổng thể kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh trong giai đoạn 2021 - 2030 bảo đảm ổn định chính trị, quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; phát triển mô hình công nghiệp lưỡng dụng vừa phục vụ dân sinh, phát triển kinh tế vừa sẵn sàng chuyển đổi phục vụ quốc phòng, an ninh khi cần thiết.

6. Tăng cường liên kết, hợp tác với các tỉnh trong vùng đồng bằng sông Cửu Long, Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố khác trong cả nước

- Rà soát, nghiên cứu sửa đổi và hoàn thiện các cơ chế, chính sách phát triển liên kết nội vùng và liên vùng, nhất là với Thành phố Hồ Chí Minh trong phát triển hạ tầng giao thông kết nối và các ngành kinh tế trên cơ sở phát huy lợi thế của Thành phố.

- Đẩy mạnh liên kết, phát huy lợi thế riêng biệt, sẵn có của thành phố Cần Thơ và các tỉnh, thành phố trong Vùng, đặc biệt về giáo dục - đào tạo, y tế, giao thông

vận tải, logistics, công nghiệp chế biến và nghiên cứu khoa học - công nghệ.

- Nghiên cứu hình thành các trung tâm của Vùng về cung ứng dịch vụ logistics tập trung, đồng bộ về các dịch vụ bến bãi, kho vận để kết nối và phục vụ nhu cầu của các khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ Cái Răng, Ô Môn, Thốt Nốt; xây dựng và phát triển Cần Thơ trở thành trung tâm logistics nông - thủy sản của Vùng; chú trọng nghiên cứu phương án đầu tư, phát triển trung tâm logistics hàng không (khu phi thuế quan và logistics tại Cảng hàng không quốc tế Cần Thơ) và khu logistics cảng Cái Cui.

- Thúc đẩy hoạt động kết nối cung cầu công nghệ, triển lãm trưng bày thành tựu khoa học công nghệ, hội chợ công nghệ quy mô cấp Vùng. Nghiên cứu thành lập sàn giao dịch công nghệ, kết nối thành phố Cần Thơ với các trung tâm trong nước và quốc tế.

7. Thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng gắn với cải cách hành chính, xây dựng bộ máy chính quyền các cấp tinh gọn, năng động, hiệu lực, hiệu quả

- Thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương, nhất là các Nghị quyết về tăng cường, chỉnh đốn Đảng; đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao đạo đức, năng lực thực thi công vụ, phân công, phân nhiệm rõ ràng, xử lý công việc dứt điểm, đạt hiệu quả cao nhất, không đùn đẩy, trốn tránh trách nhiệm. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và đáp ứng yêu cầu phát triển của Thành phố.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách hành chính, đề cao trách nhiệm cá nhân và khuyến khích tư duy đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phấn đấu nằm trong “Nhóm địa phương có chất lượng điều hành rất tốt”; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong nội bộ khối các cơ quan hành chính nhà nước, hướng đến chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số; bố trí nguồn lực thực hiện cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa hành chính theo hướng giảm thủ tục, giảm thời gian và chi phí.

- Thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm và xem xét trách nhiệm của người đứng đầu.

- Nghiên cứu, đề xuất thí điểm thực hiện mô hình chính quyền đô thị đối với thành phố Cần Thơ khi có điều kiện phù hợp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đối với các bộ, cơ quan có liên quan:

- Xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết này; trong đó đẩy mạnh phân cấp, phân quyền toàn diện hơn gắn với trách nhiệm của chính quyền địa phương.

- Tăng cường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, kiểm điểm về tình hình triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15 tháng 12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Chính phủ theo quy định.

2. Đối với thành phố Cần Thơ:

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch để cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết này.

- Chủ động nghiên cứu thực hiện thí điểm một số mô hình, quy định đối với các trường hợp phát sinh trong thực tiễn quản lý nhà nước trên địa bàn, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Chủ động liên kết, hợp tác với các tỉnh, thành phố trong cả nước, nhất là trong vùng đồng bằng sông Cửu Long, vùng Kinh tế trọng điểm đồng bằng sông Cửu Long và với vùng Kinh tế trọng điểm Phía Nam, Thành phố Hồ Chí Minh để cùng khai thác, phát huy tiềm năng, lợi thế của từng địa phương, góp phần phát triển đồng bộ các vùng và cả nước.

- Định kỳ hàng năm, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi, tổng hợp theo quy định.

3. Trân trọng đề nghị các cơ quan của Đảng, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp chặt chẽ với cơ quan hành chính nhà nước các cấp, tăng cường giám sát thực thi công vụ, phản biện xã hội và đóng góp ý kiến, góp phần tạo đồng thuận xã hội trong công tác tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết này.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết này, các bộ, cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ chủ động đề xuất, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp và báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định./.



Phụ lục I

MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 59-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

(Kèm theo Nghị quyết số 98 /NQ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ)

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Phương pháp | Thời gian thực hiện | Cấp phê duyệt |
|----|---|--|---|---|--------------------------------------|---------------------|
| 1 | Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị | Các bộ, cơ quan và địa phương có liên quan | | Các thông tin điện tử trên website; chương trình phát thanh, truyền hình; bài viết, bài nói, ấn phẩm; số liệu; Hội thảo, chuyên đề | Trong quá trình thực hiện Nghị quyết | |
| 2 | Nghiên cứu xây dựng Đề án báo cáo Chính phủ đề trình Quốc hội ban hành Nghị quyết thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù và phân cấp quản lý cho thành phố Cần Thơ | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | UBND TP Cần Thơ, các bộ, cơ quan có liên quan | Đề án báo cáo Chính phủ trước khi trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội | 2021-2022 | Chính phủ, Quốc hội |

TU VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3980 979 * www.ThuVien

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện | Cấp phê duyệt |
|----|--|-----------------|---|--|---------------------|--------------------------------|
| 3 | Rà soát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 103/2018/NQ-CP ngày 07/8/2018 của Chính phủ quy định một số cơ chế đặc thù về đầu tư, tài chính, ngân sách và phân cấp quản lý đối với thành phố Cần Thơ | UBND TP Cần Thơ | Bộ Tài chính, các bộ, cơ quan có liên quan | Báo cáo đánh giá | 2021 | Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ |
| 4 | Nghiên cứu Đề án Trung tâm đổi mới sáng tạo tại thành phố Cần Thơ kết nối Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia | UBND TP Cần Thơ | Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Khoa học và Công nghệ | Quyết định | 2021-2022 | Thủ tướng Chính phủ |
| 5 | Xây dựng Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050 | UBND TP Cần Thơ | Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, cơ quan có liên quan | Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 | 2021-2022 | Thủ tướng Chính phủ |
| 6 | Đề án “Xây dựng thành phố Cần Thơ phát triển thành đô thị thông minh giai đoạn 2021 - 2025” | UBND TP Cần Thơ | Bộ Xây dựng, Bộ Thông tin và Truyền thông | Đề án | 2021-2025 | UBND TP Cần Thơ |

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện | Cấp phê duyệt |
|----|--|-----------------|--|-----------------------------------|---------------------|-----------------|
| 7 | Đề án thí điểm xây dựng tổ chức mô hình phân cấp chính quyền đô thị và Mô hình quản trị đô thị ở một số quận trong giai đoạn 2021 - 2025 | UBND TP Cần Thơ | Bộ Nội vụ và các bộ, cơ quan có liên quan | Đề án | 2021-2025 | UBND TP Cần Thơ |
| 8 | Xây dựng Đề án quản lý, khai thác, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của thành phố Cần Thơ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị. | UBND TP Cần Thơ | Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan có liên quan | Đề án | 2021-2022 | UBND TP Cần Thơ |
| 9 | Triển khai thực hiện xây dựng Khu công nghệ thông tin tập trung tại thành phố Cần Thơ theo Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 09/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ | UBND TP Cần Thơ | Bộ Khoa học và Công nghệ, các bộ, cơ quan liên quan và các địa phương Vùng đồng bằng sông Cửu Long | Khu công nghệ thông tin tập trung | 2021-2025 | UBND TP Cần Thơ |

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện | Cấp phê duyệt |
|----|---|--|---|-----------|---------------------|--|
| 10 | Hình thành Trung tâm nghiên cứu giống lúa Khu vực ASEAN (nâng cấp Viện nghiên cứu lúa đồng bằng sông Cửu Long) | Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn | UBND TP Cần Thơ và các bộ, cơ quan có liên quan | Trung tâm | 2021-2025 | Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn |
| 11 | Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin dự báo nhu cầu nhân lực của thành phố Cần Thơ, kết nối với hệ thống dữ liệu, thông tin dự báo nhu cầu nhân lực quốc gia | UBND TP Cần Thơ | Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, cơ quan có liên quan | Báo cáo | 2021-2025 | UBND TP Cần Thơ |
| 12 | Xây dựng Đề án phát triển du lịch thành phố Cần Thơ theo hướng sinh thái, khai thác các giá trị văn hoá địa phương gắn với các di tích quốc gia và xây dựng người Cần Thơ "trí tuệ - năng động - nhân ái - hào hiệp - thanh lịch" | UBND TP Cần Thơ | Các tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long, các bộ, cơ quan có liên quan | Đề án | 2021-2025 | UBND TP Cần Thơ |

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện | Cấp phê duyệt |
|----|--|-----------------|---|------------------|---------------------|-----------------|
| 13 | Nghiên cứu, xây dựng Trung tâm Hội chợ triển lãm quốc tế cấp Vùng | UBND TP Cần Thơ | Bộ, cơ quan có liên quan | Trung tâm | 2021-2025 | UBND TP Cần Thơ |
| 14 | Nghiên cứu, xây dựng Đề án y tế thông minh giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ | UBND TP Cần Thơ | Bộ Y tế và các bộ, cơ quan có liên quan | Đề án | 2021-2025 | UBND TP Cần Thơ |
| 15 | Tổng kết, đánh giá việc triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/2/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025 trên địa bàn thành phố Cần Thơ, từ đó hoàn thiện và thực hiện hiệu quả hơn nữa các nhiệm vụ này theo hướng phát triển dịch vụ logistics phù hợp với tiềm năng, lợi thế của Thành phố | Bộ Công thương | UBND TP Cần Thơ và các bộ, cơ quan có liên quan | Báo cáo tổng kết | 2021-2022 | Bộ Công Thương |

| TT | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện | Cấp phê duyệt |
|----|--|-----------------------------|---|-------------------------|---------------------|-----------------------------|
| 16 | Xây dựng Chương trình chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ số cho thành phố Cần Thơ giai đoạn 2021 - 2030 | UBND TP Cần Thơ | Bộ Thông tin và Truyền thông | Chương trình | 2021-2025 | UBND TP Cần Thơ |
| 17 | Xây dựng Kế hoạch giám sát các chỉ tiêu thực hiện xây dựng đô thị tăng trưởng xanh | UBND TP Cần Thơ | Bộ Xây dựng | Kế hoạch | 2022 | UBND TP Cần Thơ |
| 18 | Xây dựng kế hoạch hành động thích ứng với biến đổi khí hậu của thành phố Cần Thơ giai đoạn 2021-2030. | UBND TP Cần Thơ | Bộ Tài nguyên và Môi trường | Kế hoạch hành động | 2021-2022 | UBND TP Cần Thơ |
| 19 | Điều tra, khảo sát và xây dựng bản đồ nhạy cảm, khu vực có nguy cơ gây sự cố môi trường | Bộ Tài nguyên và Môi trường | UBND TP Cần Thơ | Cơ sở dữ liệu và Bản đồ | 2022-2024 | Bộ Tài nguyên và Môi trường |
| 20 | Rà soát và hoàn thiện Quy hoạch thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ vận hành theo cơ chế Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị; xây dựng các công trình phòng thủ trọng điểm theo kế hoạch | Bộ Quốc phòng | UBND TP Cần Thơ, bộ, cơ quan có liên quan | Báo cáo | 2021-2025 | Chính phủ |



Phụ lục II

**NHIỆM VỤ ĐẦU TƯ DỰ ÁN KẾT CẤU HẠ TẦNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 99-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
DO CÁC ĐỊA PHƯƠNG THỰC HIỆN**

(Kèm theo Nghị quyết số 98 /NQ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ)

| TT | Nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì thực hiện | Dự kiến thời gian thực hiện | Dự kiến nguồn vốn |
|----|---|---|-----------------------------|---------------------------------|
| 1 | Dự án Phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị | UBND TP Cần Thơ | 2015-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 2 | Bệnh viện Ung Bướu TP. Cần Thơ quy mô 500 giường | UBND TP Cần Thơ | 2018-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 3 | Đường vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (đoạn nối Quốc lộ 91 và Quốc lộ 61C) | UBND TP Cần Thơ | 2021-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 4 | Nâng cấp, mở rộng tuyến đường nối thành phố Cần Thơ và tỉnh Hậu Giang (Quốc lộ 61C) | UBND tỉnh Hậu Giang | 2021-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 5 | Nâng cấp, mở rộng Đường tỉnh 923 | UBND TP Cần Thơ | 2021-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 6 | Nâng cấp, mở rộng Đường tỉnh 917 | UBND TP Cần Thơ | 2021-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 7 | Đường tỉnh 918 (giai đoạn 2) | UBND TP Cần Thơ | 2021-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 8 | Đường tỉnh 921 | UBND TP Cần Thơ | 2021-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 9 | Đường kết nối quận Ô Môn, huyện Thới Lai thành phố Cần Thơ với huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang | UBND TP Cần Thơ và UBND tỉnh Kiên Giang | 2021-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-39803779 * www.ThuVienPhapLuat.vn

| TT | Nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì thực hiện | Dự kiến thời gian thực hiện | Dự kiến nguồn vốn |
|----|---|---------------------------|-----------------------------|---------------------------------|
| 10 | Đường vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (đoạn nối đường Nam Sông Hậu và Quốc lộ 61C; đoạn nối Quốc lộ 91 và tuyến Lộ Tẻ -Rạch Sỏi) | UBND TP Cần Thơ | 2026-2030 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 11 | Nâng cấp mở rộng Quốc lộ 91 (đoạn từ km0-km7) | UBND TP Cần Thơ | 2021-2030 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 12 | Kè chống sạt lở sông Trà Nóc, phường Trà An (từ cầu Trà Nóc đến cầu Xẻo Mây), quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ | UBND TP Cần Thơ | 2021-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 13 | Kè chống sạt lở sông Ô Môn (đoạn từ vàm Ba Rích đến rạch Tầm Vu), phường Thới Hòa, Thới An quận Ô Môn (phía bờ trái sông Ô Môn, hướng từ cầu Ô Môn trở ra sông Hậu) | UBND TP Cần Thơ | 2021-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 14 | Nạo vét hệ thống kênh cấp 2 Ô Môn - Xà No | UBND TP Cần Thơ | 2021-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 15 | Nâng cấp, xây dựng mở rộng Bệnh viện huyết học truyền máu thành phố Cần Thơ | UBND TP Cần Thơ | 2021-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 16 | Xây dựng và nâng cấp hệ thống cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn thành phố Cần Thơ | UBND TP Cần Thơ | 2021-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 17 | Khu hành chính thành phố Cần Thơ | UBND TP Cần Thơ | 2021-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 18 | Trung tâm văn hóa Tây Đô | UBND TP Cần Thơ | 2021-2030 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 19 | Nâng cấp Trung tâm ứng dụng tiến bộ KHKT và Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng | UBND TP Cần Thơ | 2021-2030 | NSNN và các nguồn huy động khác |



Phụ lục III

NHIỆM VỤ ĐẦU TƯ DỰ ÁN KẾT CẤU HẠ TẦNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 99-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ DO CÁC BỘ, NGÀNH THỰC HIỆN

(Kèm theo Nghị quyết số 98 /NQ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ)

| TT | Nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì thực hiện | Dự kiến thời gian thực hiện | Dự kiến nguồn vốn |
|----|---|---------------------------|-----------------------------|---------------------------------|
| 1 | Tuyến cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ và cầu Mỹ Thuận 2 | Bộ Giao Thông vận tải | 2021-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 2 | Tuyến cao tốc Cần Thơ - Bạc Liêu | Bộ Giao Thông vận tải | 2021-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 3 | Tuyến cao tốc Sóc Trăng - Cần Thơ - Châu Đốc | Bộ Giao Thông vận tải | 2021-2030 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 4 | Nâng cấp tuyến Lộ Tê - Rạch Sỏi thành đường cao tốc | Bộ Giao Thông vận tải | 2025-2030 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 5 | Tuyến đường vào khu công nghiệp phía Nam và cảng Cái Cui (đoạn từ Ngã Năm cầu Cần Thơ đến cảng Cái Cui) | Bộ Giao Thông vận tải | 2021-2030 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 6 | Dự án cầu Cần Thơ 2 | Bộ Giao Thông vận tải | sau 2030 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 7 | Nâng cấp, mở rộng đường Nam Sông Hậu | Bộ Giao Thông vận tải | 2021-2030 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 8 | Nghiên cứu đề xuất thực hiện tuyến đường sắt kết nối thành phố Cần Thơ với Thành phố Hồ Chí Minh. | Bộ Giao Thông vận tải | sau 2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3980-9979 * www.ThuVienPhapLuat.com

| TT | Nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì thực hiện | Dự kiến thời gian thực hiện | Dự kiến nguồn vốn |
|----|--|---|-----------------------------|--|
| 9 | Nâng cấp Cảng hàng không quốc tế Cần Thơ | Bộ Giao Thông vận tải | 2021-2030 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 10 | Dự án nâng cấp tuyến kênh Chợ Gạo (giai đoạn 2) | Bộ Giao Thông vận tải | 2021-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 11 | Dự án nạo vét, cải tạo kênh Mương Khai - Đốc Phủ Hiền | Bộ Giao Thông vận tải | 2021-2030 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 12 | Triển khai giai đoạn hoàn chỉnh Dự án đầu tư xây dựng luồng cho tàu biển lớn vào sông Hậu | Bộ Giao Thông vận tải | 2021-2030 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 13 | Nâng cấp, cải tạo và đầu tư đồng bộ các hệ thống thủy lợi lớn, liên tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long | Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn | 2021-2025 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 14 | Nâng cấp trường Đại học Cần Thơ thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu, ứng dụng khoa học của thành phố Cần Thơ và vùng Đồng bằng sông Cửu Long (các giai đoạn) | Bộ Giáo dục và Đào tạo và UBND TP Cần Thơ | 2021-2025 | NSNN, nguồn vốn ODA và các nguồn huy động khác |
| 15 | Nghiên cứu, xây dựng Trung tâm y tế chuyên sâu – kỹ thuật cao đạt chuẩn quốc tế tại thành phố Cần Thơ | Bộ Y tế | 2021-2030 | NSNN và các nguồn huy động khác |
| 16 | Dự án nâng cấp Trường đại học Y dược Cần Thơ thành trường trọng điểm quốc gia | Bộ Y tế | 2021-2030 | NSNN và các nguồn huy động khác |